

KẾ HOẠCH

**Rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về Kiều bào,
Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài**

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Hậu Giang triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh về Công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2018.

UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về Kiều bào, Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các sở, ban ngành, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của Công tác người Việt Nam ở nước ngoài; nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu Kiều bào, Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, dữ liệu nhanh chóng, chính xác đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội. Qua đó, làm cầu nối gắn kết giữa tỉnh với Kiều bào thông qua tổ chức gặp mặt hàng năm; làm cơ sở xây dựng các chính sách, giải pháp thiết thực nhằm xúc tiến và tạo điều kiện thuận lợi cho Kiều bào Hậu Giang đang sinh sống, định cư ở nước ngoài đầu tư, kinh doanh và đóng góp các chuyên gia, trí thức người Hậu Giang ở nước ngoài vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp chặt chẽ trong việc rà soát để thu thập thông tin Kiều bào và Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phải đảm bảo đầy đủ và chính xác, cấu trúc cơ sở dữ liệu phải thống nhất, có tổ chức và thích hợp với yêu cầu quản lý Nhà nước. Đáp ứng được nhu cầu phân tích, xử lý, lưu trữ số liệu, cung cấp thông tin khi cần thiết.

II. TIÊU CHÍ, ĐỐI TƯỢNG, NGUỒN THU NHẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Tiêu chí điều tra, rà soát

- Về Kiều bào: Là người Việt Nam có quê quán gốc ở Hậu Giang đang định cư nước ngoài (có quốc tịch nước ngoài hoặc chưa có quốc tịch nước ngoài).

- Về Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài: bao gồm số công dân kết hôn, du học, lao động...

2. Đối tượng điều tra, rà soát

Tất cả hộ gia đình có thân nhân có quê quán gốc ở Hậu Giang đang định cư nước ngoài, có mối quan hệ là: ông bà, cha mẹ, anh, chị em, hoặc đối với những trường hợp Việt kiều không còn thân nhân (tức không có ở Việt Nam hoặc đã chết) như ông bà, cha mẹ, anh, chị em mà vẫn còn giữ mối liên hệ (về thăm thân, thư tín, tiền hàng...) với người thân ở Hậu Giang thì điều tra, rà soát cả các mối quan hệ là: cháu ruột (con của anh, chị, em), cậu, cô, dì, chú, bác hoặc những thân nhân khác (bên vợ hoặc bên chồng).

3. Nguồn phục vụ điều tra, rà soát

- Nguồn từ Công dân Việt Nam kết hôn với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh (thực hiện thủ tục kết hôn tại Hậu Giang hoặc thực hiện ghi chú kết hôn).

- Nguồn từ người nước ngoài gốc Việt Nam có quê quán gốc ở Hậu Giang đến tạm trú, thường trú, hoạt động trên mọi lĩnh vực ở Hậu Giang.

- Nguồn từ hợp tác lao động nước ngoài, qua lại biên giới, du học của công dân tỉnh Hậu Giang.

- Nguồn từ hộ gia đình có thân nhân nước ngoài của địa phương và các nguồn khác có liên quan.

- Nguồn từ tổ chức các buổi họp mặt kiều bào; tiếp xúc, gặp gỡ, làm việc với Kiều bào.

- Nguồn từ các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài (kiều bào còn quốc tịch Việt Nam xin cấp đổi hộ chiếu, bảo hộ công dân, nhận lại Kiều bào còn quốc tịch Việt Nam bị trục xuất còn thân nhân ở nước ngoài...)

- Nguồn từ các Hội, Chi hội thân nhân Người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh Hậu Giang đang hoạt động trên địa bàn và từ các Hội Việt kiều ở nước ngoài.

4. Phương pháp điều tra, rà soát

Kết hợp các phương pháp nhận dạng nhanh, điều tra định lượng, phương pháp đánh giá có sự tham gia của Kiều bào và Thân nhân.

III. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Công tác chuẩn bị

- Xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch chi tiết, lực lượng, kinh phí tổ chức điều tra, rà soát;
- Lập và hoàn chỉnh phiếu điều tra phục vụ thu thập thông tin Kiều bào (Mẫu thu thập thông tin kiều bào tỉnh Hậu Giang).
- Hoàn chỉnh các biểu mẫu báo cáo gửi các các sở, ngành liên quan báo cáo về người Hậu Giang kết hôn, người Hậu Giang du học nước ngoài, người Hậu Giang làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có thời hạn (hợp tác lao động), tình hình về đầu tư của Việt kiều tại Hậu Giang.
- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát dữ liệu kiều bào và công dân Hậu Giang đang cư trú nước ngoài trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện điều tra, rà soát

- Căn cứ vào mẫu thu thập thông tin kiều bào, các đơn vị khảo sát tiến hành thu thập thông tin và ghi vào mẫu. Gửi mẫu thu thập thông tin Kiều bào về đơn vị chủ trì thực hiện kế hoạch.
- Tiến hành xử lý số liệu, tổng hợp kết quả điều tra khảo sát.
- Số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ công tác theo dõi cập nhật:
 - + Thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa; tiến tới ký hợp đồng với đơn vị viết phần mềm để triển khai hoàn thiện sản phẩm phần mềm.
 - + Nhập và cập nhật dữ liệu vào phần mềm số hóa.

3. Tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra, rà soát:

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, đề ra phương hướng tiếp theo để đưa kết quả thực hiện Kế hoạch vào hoạt động thường xuyên.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với thu thập thông tin Kiều bào

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát.
- Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, phối hợp tiến hành rà soát, tổng hợp dữ liệu về Kiều bào theo các lĩnh vực mà ngành quản lý.
- Sau khi tổng hợp cơ sở dữ liệu thu thập được trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối chiếu, thẩm định và thống nhất số liệu chung giữa hai đơn vị. Đối với các trường hợp không thống nhất, hai đơn vị tiến hành rà soát thực tế để thu thập thêm thông tin, bằng cách tiến hành rà soát, phỏng vấn các hộ có thân nhân ở nước ngoài theo

thông tin chi tiết từ Phiếu điều tra cung cấp mà thông tin còn chưa rõ ràng, thiếu nội dung của các trường thông tin.

- Công an tỉnh hoàn chỉnh và thống nhất số liệu với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa; phối hợp với các đơn vị có liên quan lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực để đảm nhiệm xây dựng chương trình phần mềm quản lý thông tin Kiếu bào và Công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài; tiến tới ký hợp đồng với đơn vị viết phần mềm để triển khai hoàn thiện sản phẩm phần mềm và nhập dữ liệu vào phần mềm.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo trình UBND tỉnh Tổng kết kế hoạch và đưa kết quả xây dựng cơ sở dữ liệu vào phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của các sở, ban, ngành trong thời gian tới.

2. Đối với thu thập thông tin Công dân Hậu Giang đang cư trú nước ngoài:

Căn cứ vào biểu mẫu, các đơn vị được phân công tiến hành cung cấp danh sách và các thông tin có liên quan báo cáo về Công an tỉnh (thông qua Phòng Bảo vệ chính trị). Tiến hành nhập dữ liệu vào phần mềm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh (Cơ quan thường trực)

- Xây dựng và trình UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức điều tra, soát; thống nhất biểu mẫu thực hiện trên địa bàn.

- Tiến hành rà soát, tổng hợp dữ liệu về kiếu bào theo lĩnh vực mà ngành quản lý phục vụ thu thập thông tin vào phiếu điều tra kiếu bào. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối chiếu, thẩm định và thống nhất số liệu chung giữa hai đơn vị.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa.

- Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí tổ chức triển khai công tác điều tra, rà soát Kiếu bào.

- Cập nhật kết quả điều tra, rà soát Kiếu bào vào phần mềm quản lý.

- Tổng hợp, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả điều tra, rà soát Kiếu bào trên địa bàn tỉnh.

2. Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh

- Tiến hành khảo sát, thu thập thông tin kiều bào trong lĩnh vực công tác đối ngoại nhân dân, vận động PCPNN.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tiến hành rà soát, tổng hợp dữ liệu về kiều bào theo lĩnh vực mà ngành quản lý phục vụ thu thập thông tin vào phiếu điều tra kiều bào. Phối hợp với Công an tỉnh đối chiếu, thẩm định và thống nhất số liệu chung giữa hai đơn vị.

Trong trường hợp, chưa có sự thống nhất giữa hai đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì phối hợp với Công an tỉnh tiến hành điều tra khảo sát thực tế tại địa bàn.

- Phối hợp với Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa.

- Cử cán bộ phối hợp với Công an tỉnh cập nhật kết quả điều tra, rà soát kiều bào vào phần mềm quản lý.

4. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh và Công an tỉnh thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa.

- Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, đối chiếu kết quả thu thập các thông tin về công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài. Đồng thời cử lực lượng tham gia đối chiếu, thẩm định, kiểm tra kết quả tổng hợp dữ liệu Kiều bào giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh với Công an tỉnh.

5. Cục Thống kê

Hỗ trợ Công an tỉnh xây dựng biểu mẫu thu thập thông tin công dân tỉnh Hậu Giang đang cư trú nước ngoài và phiếu điều tra thông tin Kiều bào (Mẫu thu thập thông tin kiều bào tỉnh Hậu Giang); hướng dẫn về nghiệp vụ điều tra rà soát và các vấn đề khác có liên quan đến việc điều tra rà soát.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hậu Giang

- Thông tin, tuyên truyền rộng rãi mục đích của việc triển khai thực hiện điều tra, rà soát Kiều bào trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đề ra, để các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, người dân hiểu và cùng tham gia, góp phần triển khai thực hiện công tác điều tra, rà soát đảm bảo tính chính xác, tạo nên sự nhất trí cao trong nội bộ và Nhân dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông Phối hợp với Công an tỉnh thống nhất các trường thông tin và yêu cầu ứng dụng của phần mềm số hóa.

7. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để phục vụ cho công tác triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu; đồng thời, hướng dẫn thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

8. Sở Tư pháp

Báo cáo tổng hợp các thông tin về hộ tịch, quốc gia có yếu tố nước ngoài của Công dân tỉnh Hậu Giang theo biểu mẫu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị).

9. Sở Lao động - Thương binh Xã hội

Phối hợp cung cấp số liệu, danh sách Công dân tỉnh Hậu Giang đi lao động ở nước ngoài theo biểu mẫu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị).

10. Sở Nội vụ

Cung cấp các thông tin có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức được cử đào tạo sau đại học ngoài nước hoặc đã từng được đào tạo ở nước ngoài theo biểu mẫu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị).

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cung cấp thông tin Việt kiều đăng ký, tham gia thành lập doanh nghiệp và tham gia các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Hậu Giang từ 2004 đến nay theo biểu mẫu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị).

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Cung cấp thông tin cá nhân các lưu học sinh tự túc trên địa bàn tỉnh đi du học nước ngoài từ năm 2004 đến nay theo biểu mẫu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị).

13. Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng Bảo vệ Chính trị) để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban NNVNNONN;
- Liên hiệp các TCHNVN;
- TT: TU, HỘND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Như Mục VI;
- Lưu: VT, NV. MTriệu

D\NAM\2018\KH\TRIEN KHAI\DO\NGOAI

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đông Văn Thanh

